

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PVTECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PVTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PVTECH TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107012103

3. Ngày thành lập: 30/09/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 133, ngõ 285 Đội Cấn, tổ 35, khu dân cư 5, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04 6294 5931

Fax:

Email: pvtechcom@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất hộp và can để đựng thức ăn, ống và hộp gấp lại được; - Sản xuất đĩa, nồi, ấm, chảo, các đồ nấu không có điện sử dụng trên bếp; - Sản xuất cửa an toàn, kết bảo vệ; - Sản xuất dây cáp kim loại; - Sản xuất đinh ghim, đinh tán, bu lông, đai ốc, lò xo;	2599
3.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
4.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: Sản xuất nhựa, cao su, chất dẻo;	2013
5.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
6.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
7.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310

8.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác Chi tiết: - Sản xuất chai, lọ, bình và các vật dụng tương tự cùng một loại được sử dụng cho việc vận chuyển và đóng gói hàng hoá; - Sản xuất đồ nội thất bằng gốm; - Sản xuất bộ đồ ăn bằng sứ và các vật dụng khác trong nhà và nhà vệ sinh; - Sản xuất các tượng nhỏ và các đồ trang trí bằng gốm khác;	2393
9.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
10.	Đúc sắt, thép	2431
11.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
12.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
13.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Khai thác quặng sắt	0710
16.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
17.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công vải nhung, vải bông, lưới và đồ trang trí cửa sổ; - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan;	1321
18.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
19.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: - Sản xuất trang phục, nguyên liệu sử dụng có thể là bất kỳ loại nào có thể được tráng, phủ hoặc cao su hoá; - Sản xuất trang phục bằng da hoặc da tổng hợp bao gồm các phụ kiện bằng da dùng trong các ngành công nghiệp như tạp dề da; - Sản xuất quần áo bảo hộ lao động; - Sản xuất quần áo khoác ngoài từ vải len, vải đan móc hoặc không phải đan móc...cho phụ nữ, nam giới, trẻ em như: áo khoác ngoài, áo jac ket, bộ trang phục, quần, váy... - Sản xuất quần áo lót hoặc quần áo đi ngủ làm từ vải len, vải đan móc, cho nam giới, phụ nữ hoặc trẻ em như: áo sơ mi, áo chui đầu, quần đùi, quần ngắn bó, bộ pyjama, váy ngủ, áo blu, áo lót, coóc xê... - Sản xuất quần áo cho trẻ em, quần áo bơi, quần áo trượt tuyết; - Sản xuất mũ mềm hoặc cứng; - Sản xuất các đồ phụ kiện trang phục khác: tất tay, thắt lưng, caravat, lưới tóc, khăn choàng; - Sản xuất đồ lễ hội; - Sản xuất giày dép từ nguyên liệu dệt không có đế;	1410
20.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

21.	Sản xuất giày dép	1520
22.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh, - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, - Sản xuất tượng và đồ trang trí bằng gỗ, đồ khảm, trạm hoa văn bằng gỗ, - Sản xuất hộp, tráp nhỏ đựng đồ trang sức quý và các vật phẩm tương tự bằng gỗ, - Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; - Sản xuất bộ phận giày bằng gỗ (như gót giày và cốt giày); - Sản xuất khung tranh sơn dầu cho nghệ sỹ; - Sản xuất dây bện, sản phẩm tết bện như thảm chùi chân, chiếu, thùng, hộp và tấm chắn; - Sản xuất đồ giỏ bằng liễu gai và các đồ bằng bấc.	1629
26.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn dầu thô - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Mua bán thiết bị vệ sinh, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất;	4663

30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn đá quý;	4669
31.	Bán buôn tổng hợp	4690
32.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xăng dầu;	4730
33.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
34.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
35.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vải, len, sợi, đồ kim chỉ, nguyên liệu chính để làm chăn, thảm thêu, đồ thêu;	4751
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh;	4752
37.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông cơ bản: Dịch vụ thoại; Dịch vụ fax; Dịch vụ truyền số liệu; Dịch vụ truyền hình ảnh; Dịch vụ nhắn tin; Dịch vụ hội nghị truyền hình; Dịch vụ kênh thuê riêng; Dịch vụ kết nối internet; Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng: Dịch vụ thư điện tử; Dịch vụ thư thoại; Dịch vụ fax giá tăng giá trị; Dịch vụ truy nhập internet;	6190
38.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
39.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
40.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
41.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

42.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, gốm, sứ, thủy tinh, pha lê; - Sản xuất vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội, ngoại thất; - Sản xuất trang thiết bị bảo hộ lao động, thiết bị an toàn trong sản xuất; - Sản xuất thiết bị, dụng cụ, vật tư, thiết bị thay thế phụ kiện tiêu hao trong ngành gia công cắt gọt, gia công kim loại; - Gia công máy móc, thiết bị nâng hạ, thiết bị chịu áp lực, khí nén;	3290
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: - Lắp đặt máy móc, trang thiết bị, dụng cụ điện, thiết bị điện, điện lạnh, tin học, điện dân dụng, thiết bị vệ sinh, xử lý môi trường, thiết bị an toàn, thiết bị quan sát, thiết bị thu hình, sắt thép, đồ kim khí, thiết bị trang trí nội ngoại thất, thiết bị máy công trình, máy xây dựng, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội, ngoại thất; - Lắp đặt công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, khu công nghiệp, khu nhà thép tiền chế và lưới thép; - Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, xuất nhập khẩu và cho thuê các loại thiết bị máy móc Công ty kinh doanh; - Lắp đặt máy móc, thiết bị nâng hạ, thiết bị chịu áp lực, khí nén;	3320
47.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
48.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
49.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
50.	Thu gom rác thải độc hại	3812
51.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
52.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
53.	Xây dựng nhà các loại	4100
54.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
55.	Xây dựng công trình công ích	4220
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng các xưởng hóa chất; - Xây dựng đập và đê, đường hầm, đường thủy, bến cảng; - Xây dựng các công trình thể thao ngoài trời; - Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, khu công nghiệp, khu nhà thép tiền chế và lưới thép;	4290
57.	Phá dỡ	4311

58.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
61.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động; - Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
63.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng, phụ kiện, các bộ phận phụ trợ khác của ô tô, xe máy và máy móc, thiết bị phục vụ sửa chữa ô tô, xe máy; - Bán buôn săm, lốp xe, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô	4530
64.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
65.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
66.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
67.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, gốm, sứ, thủy tinh, pha lê; - Kinh doanh các sản phẩm thời trang, mỹ phẩm; - Kinh doanh các sản phẩm quà tặng; - Mua bán các loại vải nhám, giấy nhám, các sản phẩm được làm từ nguyên liệu dừa, sợi, sơ dừa, sơ sisal; - Bán buôn vali, túi, cặp, ví, thắt lưng; - Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm: son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm;	4649
68.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
69.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Kinh doanh thiết bị văn phòng (máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi như máy in, photocopy, vật tư ngành in) - Mua bán thiết bị văn phòng, thiết bị bưu chính viễn thông, các sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ thông tin, đo lường điều khiển,, tự động hóa và viễn thông; - Mua bán máy móc, trang thiết bị, dụng cụ điện, thiết bị điện, điện lạnh, tin học, điện dân dụng, thiết bị vệ sinh, xử lý môi trường, thiết bị an toàn, thiết bị quan sát, thiết bị thu hình, sắt, thép, đồ kim khí, thiết bị trang trí nội ngoại thất, thiết bị máy công trình, máy xây dựng; - Mua bán máy móc, thiết bị nâng hạ, thiết bị chịu áp lực, khí nén; - Buôn bán các sản phẩm cơ khí, thiết bị công nghiệp, thiết bị điện, vật tư, thiết bị chi tiết thay thế trong ngành công nghiệp, máy móc, thiết bị phục vụ ngành công nghiệp và tiêu dùng;	4659
71.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch;	4932
72.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
73.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
75.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
76.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
77.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; - Tư vấn công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, khu công nghiệp, khu nhà thép tiền chế và lưới thép;	7110
78.	Quảng cáo	7310
79.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
80.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

81.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
82.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh đường xá;	8129
83.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8130

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ(%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ NHUNG	Phòng 90, nhà C5, tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	20.000.000.000	40,00	012128480	
2	DƯƠNG THU HỒNG	Phòng 90, nhà C5, tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	30.000.000.000	60,00	012145812	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: DƯƠNG THU HỒNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 09/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012145812

Ngày cấp: 30/11/2000

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Phòng 90, nhà C5, tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 133, ngõ 285 Đội Cấn, tổ 35, khu dân cư 5, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội